TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 39/2021/HSST
Ngày: 24- 6- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Ngọc Biên

Bà Đinh Thị Thu Huyền

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Toà án nhân dân huyện , tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Sơn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Y, Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2021/TLST- HS ngày 14 tháng 5 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Phòng Văn S, sinh năm 1997; Tại huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn N, xã T, huyện Y; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phòng Văn H; Và bà: Nguyễn Thị X; Vợ, con: chưa có: **Tiền án, Tiền sự, nhân thân:** không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Hồng C, sinh năm 1963(vắng mặt);
2. Anh Trần Đức Th, sinh năm 1978 (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 35 phút ngày 25/02/2021, tại tổ dân phố 5, thị trấn Nh,

huyện Y, tỉnh Bắc Giang tổ tuần tra kiểm soát Công an thị trấn Nh, huyện Y bắt quả tang Phòng Văn S, sinh năm 1997; Cư trú tại: Thôn N, xã T, huyện Y có hành vi tàng trữ trên người gồm: 02 đoạn ống nhựa màu vàng, hồng được hàn kín 02 đầu, bên trong 01 đoạn ống nhựa màu vàng đựng chất tinh thể màu trắng, 01 đoạn ống nhựa đựng mảnh viên nén màu hồng. Tổ công tác niêm phong toàn bộ tang vật trên trong phong bì thư ký hiệu "KS" và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo 12 màu xanh. Sang khai chất đựng trong 02 đoạn ống nhựa bị thu giữ là chất ma túy.

Cùng ngày, Công an thị trấn Nh bàn giao đối tượng Phòng Văn S và toàn bộ tang vật cùng tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y.

Ngày 25/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y ra Quyết định trưng cầu giám định gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định các chất thu giữ khi bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 363/KL- KTHS ngày 01/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: " Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "KS" đã được niêm phong gửi giám định:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng mỗi mặt có hai đường kẻ màu đỏ được hàn kín hai đầu là ma túy, có khối lượng 0,134 gam, loại Methamphetamine.

- 01 (một) mảnh viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu hồng được hàn kín hai đầu là ma túy, có khối lượng 0,056 gam, loại Methamphetamine".

Tại cơ quan điều tra, Phòng Văn S khai: Do nghiện ma túy, nên khoảng 09 giờ ngày 25/02/2021, S đi từ nhà lên thị trấn Nh, huyện Y tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến gần một cửa hàng bán sữa, thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Nh, huyện Y, S gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ đứng ở bờ đường. Biết người đàn ông này bán ma túy, S đi đến và hỏi " *Có ma túy không*?" người đàn ông trả lời " *có*", S lấy 250.000đ trong người đưa cho người đàn ông đó và bảo bán cho 250.000đ, người đàn ông cầm tiền rồi bỏ đi. Một lúc sau quay lại đưa cho S 02 đoạn ống nhựa được hàn kín 02 đầu. bên trong có chứa chất ma túy. S cầm 02 đoạn ống nhựa bên trong có chứa chất ma túy cất giấu vào túi bên phải chiếc áo khoác đang mặc đi về. Khi đi đến ttổ dân phố 5, thị trấn Nh, huyện Y thì bị Công an thị trấn Nh, huyện Y phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Cáo trạng số 48/CT- VKSYD ngày 13 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố Phòng Văn S về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy* " theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Bị cáo xác định, ngày 25/02/2021, bị cáo đi nhờ một người bạn đến thị trấn Nh để mua ma túy về sử dụng. Khi đi bị cáo không nói với người này là đi mua ma túy. Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, cùng ngày 25/02/2021, không thể hiện tạm giữ của bị cáo 01 ví, trong ví có 01 thẻ ngân hàng. Vì vậy bị cáo không đề nghị Hội đồng xem xét đối với 01 chiếc ví và 01 thẻ ngân hàng.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi đánh giá chứng cứ, đề nghị:

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phòng Văn S từ 14 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam, ngày 25/02/2021.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong bên trong là ma túy. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động VIVO, nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật và biên bản niêm phong tang vật được lập cùng ngày 25/02/2021 phù hợp với bản kết luận giám định số 363/KL- KTHS ngày 01/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra thu thập được, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 35 phút

ngày 25/02/2021, tại tổ dân phố số 5, thị trấn Nh, huyện Y, tổ tuần tra kiểm soát Công an thị trấn Nh, huyện Y bắt quả tang Phòng Văn S có hành vi cất giấu trong túi áo khoác đang mặc 02 đoạn ống nhựa được hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa chất ma túy, có tổng khối lượng là 0,190 gam ma túy *Methamphetamine,* mục đích để S sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo Phòng Văn S đã phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Phòng Văn S là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà Nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV, AIDS. Với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và mang tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội; Bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015.

[5] *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho S, do S không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý là đúng pháp luật.

[8] *Về vật chứng:* Vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y gồm:

- 01 (một) phong bì thư đã được dán kín, niêm phong mặt trước đề ký hiệu " **KS**" được niêm phong bằng dấu tròn mực đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, chữ ký của giám định viên, chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn mực đỏ của Công an thị trấn Nh (bên trong chứa ma túy loại *Methamphetamine)* là vật cấm lưu hành, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Vivo 12 đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo Sang không liên quan đến việc phạm tội, căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại bị cáo nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[9] *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 , Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Khoản 2 Điều 136, các Điều 331; 332, 333; 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phòng Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Phòng Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam, ngày 25 tháng 02 năm 2021.

3. *Về vật chứng*:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đã được dán kín, niêm phong mặt trước đề ký hiệu " **KS**" được niêm phong bằng dấu tròn mực đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, chữ ký của giám định viên, chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn mực đỏ của Công an thị trấn Nh (bên trong chứa ma túy loại *Methamphetamine)*

3.2. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động VIVO 12, màu xanh đen đã qua sử dụng, nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07 tháng 5 năm 2021 giữa Công an huyện Yên Dũng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng)

4**.** *Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi

hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang ;
- VKSND huyện Y;
- CCTHADS huyện Y
- Lưu HS.VP;
-Công an Y;
- Bị cáo;
- UBND xã T

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hương